TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK R'LẤP** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HSST
Ngày 26/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Ngọc Anh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Thùy

2. Bà Hoàng Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Xuân – Thư ký Toà án nhân dân Huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Đắk R'Lấp tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2019 tại phòng xét xử, Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2019/HSST ngày 10 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị M, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1991 tại tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Thôn 7, xã A, huyện B, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1964 và con bà Đường Thị M, sinh năm 1961; có chồng là Trần Khánh T, sinh năm 1990 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Bị bắt tạm giữ từ ngày 24/01/2019 đến ngày 30/01/2019, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8 năm 2018, Nguyễn Thị M từ xã C, Huyện D đến thôn 7, xã A, huyện B quán cà phê giải khát mang tên Chợt Nhớ. Thời gian buôn bán tại

đây, M quen biết với hai gái bán dâm là H và Hoàng Thị Lệ T nên hai bên thỏa thuận với nhau khi khách của quán M có nhu cầu thì sẽ gọi cho H và T.

Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 23/01/2019, Hoàng H1, Bùi Văn H2 và Lìu Nhục C đến quán cà phê Chợt Nhớ để uống nước và mua dâm. Tại đây, H1 gặp M và hỏi "ở đây có đào (nghĩa là gái bán dâm) không, gọi giúp 02 em". M đồng ý và sử dụng điện thoại di động Oppo gọi cho H qua dịch vụ Messenger Facebook *(tin nhắn thoại mạng xã hội Facebook)* với nội dung "em qua đây, có khách" – *(nghĩa là M gọi H qua quán cà phê của M để đi bán dâm với khách).* H đồng ý và đi bộ đến quán của M. Sau đó, M gọi điện cho T và nói "có khách có đi làm không?" *(nghĩa là có khách có nhu cầu mua dâm, M hỏi T có muốn đi bán dâm không?)* T đồng ý nhưng do T không có xe đến quán nên M nói T đi đến nhà nghỉ Hồng Nguyên tại thôn 7, xã A, huyện B đợi khách. Sau đó, H1 và M thỏa thuận số tiền mua bán dâm là 400.000 đồng mỗi lần mua dâm với một gái bán dâm. H1 đồng ý rồi đưa cho M số tiền 1.100.000 đồng, trong đó 800.000 đồng là số tiền mua bán dâm, 100.000 đồng tiền nước và 200.000 đồng H1 "bo" cho M do M gọi gái bán dâm. Khi H đến quán, M đưa cho H số tiền 400.000 đồng và cất giữ số tiền còn lại. Sau đó, H, H1 và H2 đến nhà nghỉ Hồng Nguyên do bà Lê Thị N làm chủ để mua bán dâm. Tại đây, H1 và T vào phòng số 4, H và H2 vào phòng số 5 để thực hiện hành vi mua bán dâm. Khi đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đăk R'lấp bắt quả tang.

Đồ vật, tài liệu thu giữ: Số tiền 700.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị M, số tiền 400.000 đồng thu giữ của H; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37 màu vàng của Nguyễn Thị M; 02 bao cao su chưa qua sử dụng, 02 bao cao su đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu xám xanh thu giữ của Hoàng Thị Lệ T, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng thu giữ của H, 01 điện thoại di động Vivo thu giữ của Hoàng H1.

Tại Cáo trạng số: 26/CT– VKS - ĐL ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị M về tội: *"Môi giới mại dâm"* quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội *"Môi giới mại dâm"* quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét các

chứng cứ buộc tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội *"Môi giới mại dâm"*.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Thị M từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia 1202 màu xám xanh thu giữ của Hoàn Thị Lệ T, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng thu giữ của H và 01 điện thoại di động Vivo thu giữ của Hoàng H1 xác định là tài sản hợp pháp của T, H và H1. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Đăk R'lấp trả lại cho Hoàng Thị Lệ T và H và Hoàng H1 là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su chưa qua sử dụng, 02 bao cao su đã qua sử dụng là những vật chứng vụ án.

Đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước đối với số tiền 1.000.000 đồng do phạm tội mà có và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37 màu vàng của Nguyễn Thị M là vật chứng của vụ án.

Đề nghị trả lại cho Nguyễn Thị M 100.000 đồng hiện đang tạm gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Đắk R'Lấp là tài sản hợp pháp từ buôn bán chính đáng.

Đối với hành vi của Hoàng Thị Lệ T và H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'lấp căn cứ khoản 1 điều 23 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 tiến hành xử phạt hành chính về hành vi bán dâm là phù hợp.

Đối với hành vi mua dâm của Hoàng H1 và Bùi Văn H2, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk R'lấp đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Khoản 1, Điều 22 Nghị định 167/2013/NĐ – CP ngày 12/11/2013 là có căn cứ.

Đối với bà Lê Thị N - Chủ nhà nghỉ Hồng Nguyên có hành vi thiếu tinh thần trách nhiệm để xảy ra hoạt động mua dâm, bán dâm ở cơ sở do mình quản lý, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk R'Lấp đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện B ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định 167/2013/NĐ – CP ngày 12/11/2013.

Tại phiên toà bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Đăk R'Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị M khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã công bố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 21 giờ ngày 23/01/2019, tại quán cà phê Chợt Nhớ thuộc thôn 7, xã A, huyện B, Nguyễn Thị M có hành vi gọi điện cho 02 gái bán dâm là Hoàng Thị Lệ T và H để thực hiện hành vi mua bán dâm với Bùi Văn H2 và Hoàng H1 tại nhà nghỉ Hồng Nguyên, tại thôn 7, xã A, huyện B, tỉnh Đắk Nông, nhằm thu lợi bất chính số tiền 200.000 đồng.

Do vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội *"Môi giới mại dâm"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại Điều 328 Bộ luật Hình sự quy định:

" 1. Người nào làm trung gian dụ dỗ, dẫn dắt để người khác thực hiện việc mua dâm, bán dâm, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

...

đ) Đối với 02 người trở lên.

..."

Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự xã hội, đồng thời xâm phạm đến thuần phong mỹ tục của dân tộc. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải áp dụng một hình phạt đủ nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3]. *Về tình tiết định khung hình phạt*:

Bị cáo đã thực hiện hành vi làm trung gian dẫn dắt cho 02 người mua, bán dâm, vì vậy hành vi của bị cáo bị áp dụng tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự.

[4]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Tày),

việc nhận thức pháp luật còn hạn chế, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5]. *Về xử lý vật chứng:* Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp trả lại chiếc điện thoại di động Nokia 1202 màu xám xanh thu giữ của Hoàng Thị Lệ T, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng thu giữ của H và 01 điện thoại di động Vivo thu giữ của Hoàng H1 xác định là tài sản hợp pháp của T, H và H1 là phù hợp.

Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su chưa qua sử dụng, 02 bao cao su đã qua sử dụng là những vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước đối với số tiền 1.000.000 đồng do phạm tội mà có và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37 màu vàng của Nguyễn Thị M là công cụ dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội.

Trả lại cho Nguyễn Thị M 100.000 đồng hiện đang tạm gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Đắk R'Lấp là tài sản hợp pháp từ buôn bán chính đáng.

[6]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật cần chấp nhận.

Đối với hành vi của Hoàng Thị Lệ T và H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'lấp căn cứ khoản 1 điều 23 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 tiến hành xử phạt hành chính về hành vi bán dâm là phù hợp.

Đối với hành vi mua dâm của Hoàng H1 và Bùi Văn H2, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk R'lấp đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Khoản 1, Điều 22 Nghị định 167/2013/NĐ – CP ngày 12/11/2013 là có căn cứ.

Đối với bà Lê Thị N - Chủ nhà nghỉ Hồng Nguyên có hành vi thiếu tinh thần trách nhiệm để xảy ra hoạt động mua dâm, bán dâm ở cơ sở do mình quản lý, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk R'lấp đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện B ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định 167/2013/NĐ – CP ngày 12/11/2013 là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị M** phạm tội *"Môi giới mại dâm"*

Xử phạt: **Nguyễn Thị M** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời hạn bị tạm giữ từ ngày 24/01/2019 đến ngày 30/01/2019.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp trả lại chiếc điện thoại di động Nokia 1202 màu xám xanh cho Hoàng Thị Lệ T, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng cho H và 01 điện thoại di động Vivo cho Hoàng H1 là các chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su chưa qua sử dụng, 02 bao cao su đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước đối với số tiền 1.000.000 đồng do phạm tội mà có và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37 màu vàng của Nguyễn Thị M.

Trả lại cho Nguyễn Thị M 100.000 đồng hiện đang tạm gửi tại Kho bạc nhà nước Huyện Đắk R'Lấp là tài sản hợp pháp từ buôn bán chính đáng.

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/5/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp và Chi cục Thi hành án huyện B và Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 12/2/2019).

3. Về án phí: Căn cứ theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị M phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND Huyện Đắk R'Lấp;
- Công an Huyện Đắk R'Lấp;
- CC. THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu HS; VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Ngọc Anh